

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **775**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày **04** tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia
bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giao dự toán thu, chi năm 2021;

Căn cứ Chương trình hành động số 31-CT/TU ngày ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; Chương trình hành động số 28-CT/TU ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2020 của của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Nông khóa XII về nhiệm vụ năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa XII về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành chương trình công tác năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1010/TTr-SLĐTBXH ngày 21 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2021 cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (theo phụ lục đính kèm).



Điều 2. Căn cứ vào chỉ tiêu được giao tại Điều 1, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để tổ chức thực hiện theo quy định. Thường xuyên chỉ đạo, thực hiện các giải pháp để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *th*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- TT. HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX(Hp).

2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh



**CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN
CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 775/QĐ-UBND

ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Người

Chỉ tiêu	Huyện Đăk Glong	Huyện Cư Jút	Huyện Đăk Mĩl	Huyện Krông Nô	Huyện Đăk Song	Huyện Đăk R'Lấp	Huyện Tuy Đức	Thành phố Gia Nghĩa	Tổng cộng
Tổng số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN	70.882	88.410	84.554	74.464	67.466	75.219	66.322	63.477	590.794
1. BHXH bắt buộc	2.033	3.917	4.000	2.695	2.648	4.749	2.019	11.348	33.409
2. BHXH tự nguyện	1.816	2.114	2.339	1.924	2.526	2.222	1.595	1.466	16.002
3. Bảo hiểm thất nghiệp	1.595	3.435	3.433	2.135	2.194	4.220	1.629	9.126	27.767
4. BHYT	69.066	86.296	82.215	72.540	64.940	72.997	64.727	62.011	574.792
Trong đó:									-
4.1. BHYT học sinh	-	8.286	20.488	6.541	12.115	11.734	1.691	13.046	73.901
4.2. BHYT hộ gia đình		15.434	25.885	11.267	16.642	18.598	4.277	16.919	109.022

Ghi chú: Tổng số người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp bằng Bảo hiểm y tế + Bảo hiểm xã hội tự nguyện (Số người tham gia Bảo hiểm y tế đồng thời tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc và Bảo hiểm thất nghiệp)

đ